

Số: **85**/2006/NQ-HĐND

Lai Châu, ngày **9** tháng 12 năm 2006

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về đánh giá kết quả thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2006; Kế hoạch vốn đầu tư nguồn NSNN năm 2007 tỉnh Lai Châu**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003; Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 112/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP về quản lý dự án xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999, Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 và Nghị định số 07/2003/NĐ-CP ngày 30/01/2003 của Chính phủ, V/v ban hành và sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 87/2006/QĐ-TTg ngày 20/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lai Châu thời kỳ 2006-2020;

Sau khi xem xét Báo cáo số 114/BC-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2006 của UBND tỉnh Lai Châu về "Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2006, tổng hợp nhu cầu vốn đầu tư và phân bổ kế hoạch đầu tư từ NSNN năm 2007", báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế – Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

### **QUYẾT NGHỊ:**

Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành Báo cáo số 114/BC-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2006 của UBND tỉnh Lai Châu về tình hình thực hiện đầu tư năm 2006 và dự kiến phân bổ kế hoạch 2007 và nhấn mạnh một số vấn đề sau:

#### **I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ NĂM 2006:**

Nhìn chung công tác đầu tư XDCB năm 2006 có nhiều chuyển biến tích cực, kế hoạch vốn đầu tư được Tỉnh giao đúng tiến độ, tạo điều kiện thuận lợi

cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ. Ngay từ đầu năm, Tỉnh đã có những giải pháp kịp thời nhằm tăng cường quản lý đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, sớm đưa công trình vào sử dụng, hiệu quả vốn đầu tư được phát huy, góp phần cải thiện một bước kết cấu hạ tầng nông thôn, hạ tầng đô thị, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế xã hội. Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao, quản lý và thực hiện theo đúng các quy định về đầu tư, xây dựng cơ bản hiện hành,...

Bên cạnh những kết quả đạt được còn một số tồn tại, hạn chế do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan cần khắc phục, đòi hỏi sự cố gắng nỗ lực hơn nữa của các cấp, các ngành: Các quy định về quản lý đầu tư vẫn còn nhiều bất cập, các văn bản quy định về đầu tư xây dựng cơ bản còn chồng chéo, chưa cụ thể và rõ ràng; Nguồn lực cho đầu tư rất hạn chế, phụ thuộc hoàn toàn ngân sách hỗ trợ từ Trung ương, trong khi nhu cầu đầu tư của tỉnh là rất lớn. Tiến độ thực hiện một số dự án còn chậm; Tỷ lệ tiết kiệm trong đấu thầu vẫn còn thấp so với mức bình quân của cả nước; Công tác quyết toán vốn đầu tư vẫn chưa được quan tâm thực hiện, tình trạng thanh toán vốn dồn vào các tháng cuối năm chưa được cải thiện; Công tác giám sát đánh giá đầu tư cũng vẫn chưa được quan tâm và thực hiện theo quy định. Chế độ báo cáo định kỳ của các chủ đầu tư đã được cải thiện so với các năm trước song chưa thường xuyên, chất lượng báo cáo thấp, khó khăn cho công tác điều hành của tỉnh.

## **II. KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2007:**

### **1. Về vốn đầu tư:**

Tổng vốn nguồn NSNN từ nguồn cân đối ngân sách địa phương, bổ sung có mục tiêu từ nguồn ngân sách Trung ương, chương trình mục tiêu quốc gia và dự án lớn, vốn nước ngoài (ODA) là 765.475 triệu đồng. Trong đó: Vốn đầu tư phát triển 691.235 triệu đồng; vốn sự nghiệp là 74.240 triệu đồng.

### **2. Nguyên tắc phân bổ:**

(1). Ưu tiên cho các khoản nợ, vay đến hạn trả theo hợp đồng và khế ước vốn vay.

(2). Đối với các công trình chờ quyết toán: Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện quyết toán vốn đầu tư theo đúng quy định, năm 2007 bố trí vốn chờ quyết toán theo nguyên tắc đủ nhu cầu còn lại cho các dự án có quyết toán vốn đầu tư được cấp thẩm quyền phê duyệt. Nguồn vốn này không phân bổ chi tiết, giao Kho bạc Nhà nước tỉnh cấp phát đủ nhu cầu vốn cho các dự án theo quyết toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đến 31/10/2007 các dự án không có quyết toán được phê duyệt, Tỉnh sẽ điều chuyển vốn cho các dự án khác và không bố trí vào các năm tiếp theo.

(3). Ưu tiên vốn cho các công trình hoàn thành, các công trình nợ quá hạn (nhóm C quá 2 năm, nhóm B quá 4 năm); tập trung bố trí vốn cho các công trình chuyển tiếp để đảm bảo cân đối thời gian không nợ quá hạn; các công trình trọng điểm.

(4). Hạn chế các công trình khởi công mới, chỉ khởi công những công trình thật sự cấp bách để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xóa đói, giảm nghèo.

(5). Đối với vốn vay, vốn tạm ứng trước trong năm: Chỉ đầu tư cho dự án Trụ sở hợp khối các cơ quan tỉnh, các dự án đền bù GPMB và một số dự án rất trọng điểm khác. Chuyển một số công trình sang nguồn vốn khác (như vốn Trái phiếu CP, ODA, Vốn TĐC... ) để tranh thủ thêm các nguồn vốn đầu tư. Đình hoãn, dần tiến độ một số công trình xét thấy chưa thật sự cấp bách.

(6). Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia và các dự án lớn được thực hiện theo mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung tại Quyết định số 210/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ quản lý chương trình. Tập trung vốn cho các công trình hoàn thành, tiếp chi cho các dự án chuyển tiếp, chỉ bố trí vốn khởi công mới khi cân đối đủ nguồn vốn trong phạm vi của chương trình.

(7) Riêng công trường Lao động – Xã hội của các huyện thị phải ghi đủ vốn theo Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 22/5/2006 của UBND tỉnh Lai Châu quyết định phân bổ kinh phí xây dựng công trường Lao động - Xã hội cho các huyện, thị xã năm 2006.

### **3. Danh mục công trình khởi công mới :**

Các danh mục công trình khởi công mới năm 2007 (có văn bản kèm theo).

Các danh mục chưa đủ thủ tục đầu tư ( 36 danh mục có bản chi tiết kèm theo) yêu cầu UBND tỉnh chỉ đạo các chủ đầu tư hoàn tất các thủ tục đầu tư trước ngày 31 tháng 03 năm 2007 để thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định đầu tư nếu các danh mục chưa hoàn thành được thủ tục đầu tư theo thời gian quy định thì kiên quyết không phân bổ vốn đầu tư trong năm 2007 và báo cáo HĐND trong kỳ họp gần nhất.

### **III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:**

Nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch đầu tư các nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2007, cần tập trung thực hiện một số giải pháp chủ yếu như sau:

1. Tiếp tục rà soát các quy định trong quản lý đầu tư và xây dựng của tỉnh, đảm bảo đúng theo các văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; từng bước thực hiện lộ trình loại bỏ tình trạng khép kín trong đầu tư xây dựng, tách chức năng quản lý nhà nước với chức năng quản lý kinh doanh trong xây dựng.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả chương trình hành động chống tham nhũng, đặc biệt trong lĩnh vực XDCCB. Nghiêm khắc xử lý những hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây những nhiễu, thất thoát và lãng phí vốn nhà nước.

3. Tăng cường huy động các nguồn vốn, nâng cao hiệu quả trong quản lý đầu tư, chống phân tán, dàn trải, nợ đọng, lãng phí, thất thoát tiêu cực trong quản lý đầu tư.

Tranh thủ sự giúp đỡ của các Bộ, ngành Trung ương, các Tổng công ty để tăng nguồn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương và giảm bớt áp lực cho ngân sách địa phương. Năm 2007 tập trung xúc tiến đầu tư để thu hút mạnh nguồn vốn nước ngoài (ODA) cho phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

Làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư để tìm kiếm cơ hội đầu tư từ nhiều nguồn vốn; huy động hiệu quả nguồn vốn từ các thành phần kinh tế, đẩy mạnh xã hội hoá trong đầu tư xây dựng, đặc biệt trong lĩnh vực đô thị.

Để đảm bảo nguồn lực đáp ứng nhu cầu đầu tư công trình Trụ sở hợp khối các cơ quan tỉnh và một số công trình trọng điểm, năm 2007 dự kiến vay từ Kho bạc nhà nước hoặc Ngân hàng phát triển 200 tỷ đồng để tập trung đầu tư cho các dự án quan trọng.

4. Tiếp tục nâng cao công tác tham mưu, chỉ đạo điều hành kế hoạch vốn hàng năm, đảm bảo cân đối nguồn vốn, hạn chế thấp nhất nợ đọng vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

Kiểm soát chặt chẽ danh mục khởi công mới và các danh mục chuẩn bị đầu tư, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải. Chỉ quyết định đầu tư các dự án khi đã xác định rõ nguồn vốn, đúng quy hoạch, đảm bảo có hiệu quả và không trái với các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng. Thực hiện theo đúng Luật Đấu thầu, chỉ được triển khai tổ chức đấu thầu, khởi công các dự án đã được xác định rõ nguồn vốn.

5. Tích cực chỉ đạo các cấp, các ngành thường xuyên bám sát cơ sở để tham mưu, chỉ đạo công tác điều hành kế hoạch linh hoạt, kịp thời. Thực hiện đúng các quy định về chế độ báo cáo định kỳ, năm 2007 xây dựng chế tài cụ thể đối với việc thực hiện báo cáo về đầu tư xây dựng.

6. Kiên quyết xử phạt các chủ đầu tư không thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư theo quy định. Thực hiện tốt các quy định của Trung ương về xử phạt hành chính trong lĩnh vực kế hoạch đầu tư.

7. Cùng với việc đẩy mạnh phân cấp quản lý đầu tư, cần tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý Nhà nước; Tăng cường

quản lý đầu tư xây dựng, đảm bảo chất lượng, hiệu quả vốn đầu tư; đẩy mạnh công tác giám sát đầu tư cộng đồng trên địa bàn các thị xã, thị trấn, thị tứ làm hạt nhân, đẩy mạnh hoạt động của nhân dân trong công tác giám sát cộng đồng.

8. Tổ chức nghiên cứu, tập huấn, vận dụng linh hoạt các luật mới ban hành phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh (Luật phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn dưới luật)

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này chủ động chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đầu tư XDCB năm 2007.

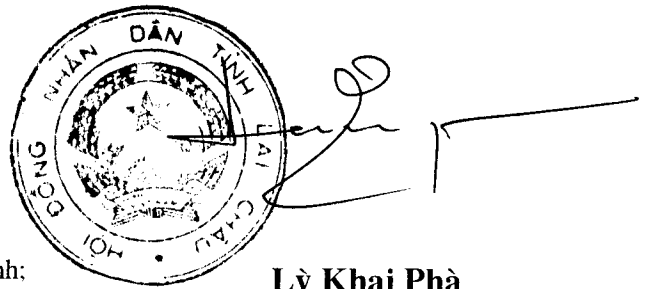
Giao cho Thường trực, các Ban HĐND và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát chặt chẽ việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khoá XII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 8 tháng 12 năm 2006./.

#### **Nơi nhân:**

- UBND tỉnh;
- VPCTN, VPCP, VPQH;
- Bộ Kế hoạch & Đầu tư;
- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ;
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Các ĐBQH, ĐB HĐND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Lai Châu; Đài PT-TH tỉnh; Công báo tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị;
- VP Tỉnh Uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu VT-LT, CV HĐND tỉnh.

**CHỦ TỊCH**



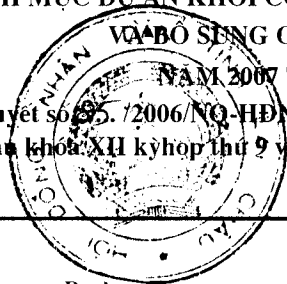
**Lý Khai Phà**

**DANH MỤC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI NGUỒN CÂN ĐỐI NSĐP**

**VÀ BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU KHÁC**

**NAM 2007 TỈNH LAI CHÂU**

(Kèm theo Nghị quyết số 95/2006/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2006 của HĐND tỉnh Lai Châu khóa XII kỳ họp thứ 9 về kế hoạch đầu tư XDCB năm 2007)



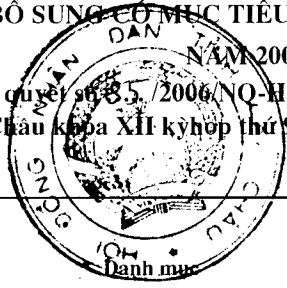
*ĐVT: Triệu đồng*

STT		Danh mục	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Kế hoạch 2007	Ghi chú
Dự án	Đề mục					
A	B	C	D	E	1	2
		<b>Tổng số</b>			<b>12.168</b>	
	<b>I</b>	<b>Vốn cân đối NSĐP</b>			<b>5.900</b>	
1	1	Trường quân sự địa phương tỉnh	T.x Lai Châu	2007	2.000	
2	2	Công trường lao động xã hội huyện Mường Tè	Mường Tè	2007	1.050	
3	3	Công trường lao động xã hội huyện Sin Hồ	Sin Hồ	2007	1.050	
4	4	Công trường lao động xã hội huyện Phong Thổ	Phong Thổ	2007	900	
5	5	Công trường lao động xã hội huyện Tam Đường	Tam Đường	2007	900	
	<b>II</b>	<b>Vốn đầu tư thực hiện NQ 37</b>			<b>2.262</b>	
6	1	Cầu treo và đường vào nhà văn hoá Bản Lướt - Mường Kim	Than Uyên	2007	300	
7	2	Đường QL4D đi nghĩa trang thị xã Lai Châu	T.x Lai Châu	2007	1.562	
8	3	Kho thuốc bảo vệ thực vật Thị xã Lai Châu	T.x Lai Châu	2007	400	
	<b>III</b>	<b>Đầu tư hạ tầng tỉnh, huyện mới chia tách</b>			<b>4.006</b>	
9	1	Nghĩa trang nhân dân Thị trấn Tam Đường	Tam Đường	2007	1.000	
10	2	Sân nền Trung tâm hỗ trợ việc làm Nông dân - Hội nông dân tỉnh	T.x Lai Châu	2007	206	
11	3	Hạ tầng kỹ thuật khu trung tâm hành chính huyện Phong Thổ	Phong Thổ	2007	2.800	

**DANH MỤC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI NGUỒN CÂN ĐỐI NSDP  
VÀ BỔ SUNG CƠ MỤC TIÊU KHÁC KHÔNG ĐỦ THỦ TỤC ĐẦU TƯ**


**NĂM 2007 TỈNH LAI CHÂU**

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2006/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2006 của HĐND tỉnh Lai Châu khóa XII kỳ họp thứ 9 về kế hoạch đầu tư XDCB năm 2007)



*ĐVT: Triệu đồng*

STT			Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Kế hoạch 2007	Ghi chú
Dự án	Đề mục					
A	B	C	D	E	1	2
		<b>Tổng số</b>			<b>73.294</b>	
		<b>I Vốn cân đối NSDP</b>			<b>1.000</b>	
1	1	Nhà khách huyện Sin Hồ	Sin Hồ	2007		
		<b>II Vốn đầu tư thực hiện NQ 37</b>			<b>800</b>	
2	1	Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh	T.x Lai Châu	2007		
3	2	Trung tâm thanh thiếu niên tỉnh (Đối ứng với TW đoàn Thanh Niên) (1)	T.x Lai Châu	2007		
		<b>III Vốn đầu tư thực hiện QĐ 120/TTg</b>			<b>8.000</b>	
4	1	Đường Thu Lũm - U Ma Tu Khoàng - Biên giới Việt Trung (1)	Mường Tè	2007		
		<b>IV Đầu tư hạ tầng tỉnh, huyện mới chia tách</b>			<b>34.594</b>	
5	1	Hạng mục phụ trợ khu trụ sở huyện Tam Đường (1)	Tam Đường	2007		
6	2	Đường nội thị huyện Tam Đường (đường 20,5m) (1)	Tam Đường	2007		
7	3	Quảng trường trung tâm, hạng mục phụ trợ Trung tâm hội nghị huyện Phong Thổ thị trấn Phong Thổ (1)	Phong Thổ	2007		
8	4	Nghĩa trang nhân dân thị trấn Phong Thổ (1)	Phong Thổ	2007		
9	5	San gạt mặt bằng khu dân cư số 2 giai đoạn II	T.x Lai Châu	2007		
10	6	Công trình hợp khối trụ sở các cơ quan tỉnh (1)	T.x Lai Châu	07-08		
11	7	San gạt mặt bằng hai bên đường Ao Cá Bắc Hồ	T.x Lai Châu	2007		
12	8	Hạ tầng kỹ thuật khu TĐC tại trung tâm hành chính tỉnh	T.x Lai Châu	2007		
13	9	San nền, các hạng mục phụ trợ Trung tâm Thông tin Tài nguyên Môi trường tỉnh Lai Châu (hỗ trợ)	T.x Lai Châu	2007		
14	10	San mặt bằng Trụ sở làm việc Sở Y tế và các cơ quan trực thuộc	T.x Lai Châu	2007		
15	11	Đường Thanh Niên - Ao cá Bắc Hồ	T.x Lai Châu	2007		
16	12	Đường nối khu dân cư số 2, 6 số 4 thị xã Lai Châu (giai đoạn I)	T.x Lai Châu	2007		
17	13	Cấp nước sinh hoạt tuyến 2 nguồn Nùng Nàng phường Quyết Thắng thị xã Lai Châu	T.x Lai Châu	2007		
18	14	Cấp nước sinh hoạt khu dân cư hai bên đường Ao cá Bắc Hồ thị xã Lai châu	T.x Lai Châu	2007		

STT			Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Kế hoạch 2007	Ghi chú
Dự án	Đề mục					
A	B		D	E	1	2
19	15	Cấp nước sinh hoạt khu dân cư số 4	T.x Lai Châu	2007		
20	16	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư số 2 giai đoạn II (Giao thông, cấp, thoát nước) (1)	T.x Lai Châu	2007		
21	17	Thảm nhựa đường xung quanh Quảng trường Nhân dân, đường lên tháp truyền hình, Thanh Niên, Vừa A Dính, đường Ao cá Bắc Hồ thị xã Lai Châu (1)	T.x Lai Châu	2007		
22	18	Nút giao thông đường Trần Phú - QL 4D (1)	T.x Lai Châu	2007		
23	19	San mặt bằng và đường liên kết đất công cộng khu dân cư số 5(1)	T.x Lai Châu	2007		
24	20	Điện chiếu sáng đường Trần Phú (1)	T.x Lai Châu	2007		
25	21	Bãi rác thải thị xã Lai Châu (1)	T.x Lai Châu	2007		
		<b>V Đầu tư hạ tầng kinh tế cửa khẩu</b>			<b>1.400</b>	
26	1	Đường + kè bảo vệ khu trung tâm thương mại cửa khẩu Ma Lù Thàng (1)	Phong Thổ	2007		
27	2	Cổng chính cửa khẩu quốc gia Ma Lù Thàng giai đoạn II (1)	Phong Thổ	2007		
		<b>VI Đầu tư y tế tỉnh, huyện</b>			<b>7.000</b>	
28	1	Bệnh viện đa khoa Tam Đường (1)	Tam Đường	2007		
		<b>VII Đầu tư hạ tầng du lịch</b>			<b>9.000</b>	
29	1	Cơ sở hạ tầng Động khu vực Đường đi Sin Hồ(1)	T.x Lai Châu	2007		
30	2	Cải tạo nâng cấp hệ thống giao thông nội thị thị tứ Mường So	Phong Thổ	2007		
31	3	Hồ công viên và đường quanh hồ số 1(1)	T.x Lai Châu	2007		
		<b>VIII Đầu tư phủ sóng phát thanh truyền hình</b>			<b>2.000</b>	
32	1	Trung tâm truyền dẫn phát sóng (1)	T.x Lai Châu	2007		
		<b>IX Đầu tư trung tâm giáo dục lao động XH</b>			<b>2.000</b>	
33	1	Trung tâm 05, 06 tỉnh Lai Châu (1)	T.x Lai Châu	2007		
		<b>X Đầu tư hạ tầng nuôi trồng thủy sản, hạ tầng giống thủy sản, cây trồng vật nuôi và cây lâm nghiệp</b>			<b>4.500</b>	
34	1	Hồ công viên số 2 Thị xã Lai Châu (1)	T.x Lai Châu	2007		
		<b>XI Đầu tư hạ tầng chợ</b>			<b>3.000</b>	
35	1	Cơ sở hạ tầng chợ trung tâm thị trấn Mường Tè	Mường Tè	2007		
36	2	Cơ sở hạ tầng Trung tâm thương mại tỉnh (1)	T.x Lai Châu	2006		

**Ghi chú:**

(1). Dự án chưa có quyết định đầu tư.